

Bản án số: **216/2021/HS-PT**

Ngày: 07- 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Long Châu;

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Xuân Đào

Bà Đỗ Thị Nhung

- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đặng XL – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 177/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Vũ Đình H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HSST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện XL.

- Bị cáo có kháng cáo:

Vũ Đình H (Tên gọi khác Nhóc), sinh năm 1984, tại Tiền Giang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường 1, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường 1, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Vũ Văn Lượ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kiều (đã chết).

Vợ, con: Không.

Tiền án: Có 06 tiền án:

- Ngày 15/01/2008, bị Tòa án nhân dân huyện G Đ, tỉnh Tiền Giang, xử phạt 36 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 01/2008/HSST.

- Ngày 13/12/2007, bị Tòa án nhân dân huyện G Đông, xử phạt 03 năm tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 58/2007/HSST. Do có kháng cáo, ngày 20/02/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt 02 năm tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 22/2008/HSPT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2009.

- Ngày 16/3/2010, bị Tòa án nhân dân Thị xã G, xử phạt 02 năm tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 04/2010/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2011.

- Ngày 03/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện G Đ, xử phạt 03 năm tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 55/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2015.

- Ngày 10/11/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 07 năm tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 348/2016/HSPT.

- Ngày 29/9/2017, bị Tòa án nhân dân Thành phố T, xử phạt 04 năm tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 77/2017/HS-ST. Do có kháng cáo, ngày 19/12/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm, giữ nguyên hình phạt 04 năm tù giam, về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 143/2017/HS-PT đồng thời tổng hợp hình phạt với Bản án số 348/2016/HSPT ngày 10/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 11 năm tù. Đang chấp hành hình phạt tù từ ngày 28/6/2016 cho đến nay.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang tạm giam.

Bị hại: trại giam X - Cục C10 Bộ Công an.

Trụ sở: xã S, huyện XL, tỉnh Đồng Nai

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Đức Th - Trưởng phân trại, Phân trại 2 - trại giam X - Cục C10.

Địa chỉ: xã S, huyện XL, tỉnh Đồng Nai (Giấy ủy quyền ngày 31/3/2021)

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Thành C - Cán bộ quản giáo trại giam X.

Địa chỉ: xã S, huyện XL, tỉnh Đồng Nai

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm: Vũ Đình H là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Đội phạm nhân số 28, Phân trại số 02, trại giam X, thuộc Cục C10 Bộ Công an, kể từ ngày 26/6/2019 theo Quyết định thi hành án phạt tù số 09/2018/QĐ-CA ngày 22/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An, thời gian chấp hành án là 11 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Quá trình chấp hành án tại trại giam X, do vi phạm nội quy giam giữ, nên H đã bị Ban Giám thị trại giam X ra Quyết định giam giữ tại buồng giam riêng số 4 thuộc Phân trại số 02. Vào khoảng 22 giờ 08 phút ngày 06/7/2020, H dùng 01 xô nhựa và 01 ca nhựa (có trong buồng giam) để chồng lên nhau, sau đó H đứng chân lên và dùng 01 chiếc chiếu cổi (do Trại giam cấp phát), kích thước 01m x 02m, cuộn lại thành hình trụ và đập nhiều lần vào Camera giám sát an ninh, nhãn hiệu

Unvision, màu trắng, model: UN-IP0450TL-P6S được gắn trong buồng giam. Hậu quả: 01 Camera Unvision, màu trắng, model Un-IP0450TL-P6S hư hỏng hoàn toàn.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 13/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện XL, kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của 01 Camera, nhãn hiệu Unvision, màu trắng, model UN-IP0450TL-P6S (đã qua sử dụng) là 2.250.000 đồng

Vật chứng thu giữ: 01 Camera, nhãn hiệu Unvision, màu trắng, model Un-IP0450TL-P6S hư hỏng hoàn toàn; 01 xô nhựa màu xanh, loại 20 lít; 01 ca nhựa, loại 02 lít; 01 chiếc chiếu cói, kích thước 01m x 02m. 01 đĩa VCD lưu trữ dữ liệu trích xuất camera ghi hình vụ việc có thời gian từ 22 giờ 07 phút 20 giây đến 22 giờ 10 phút 31 giây ngày 06/7/2020 tại buồng giam riêng số 04.

Trách nhiệm dân sự: trại giam X yêu cầu Vũ Đình H bồi thường số tiền 2.250.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2021/HSST ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện XL đã áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Vũ Đình H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.**

Tổng hợp với phần hình phạt còn chưa chấp hành tại bản án số 143/2017/HS-PT ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An là 06 năm 02 tháng 13 ngày. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm 08 (tám) tháng 13 (mười ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho trại giam X - Cục C10 Bộ Công an số tiền 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/4/2021, bị cáo Vũ Đình H có đơn kháng cáo yêu cầu hủy án để đảm bảo quyền lợi của bị cáo về việc mời luật sư, điều tra sự thật, truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Quyết Định sửa chữa, bổ sung bản án số 18/2021/QĐ-SCBSBA ngày 07/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện XL về thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2021.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, xã hội tại địa phương. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã cho bị cáo liên lạc trực tiếp bằng điện thoại di động với chị Vũ Thị Kim Mai (chị ruột bị cáo). Tuy nhiên, chị Mai từ chối không mời luật sư cho bị cáo nên bị cáo đồng ý tiếp tục xét xử không cần luật sư bào chữa và không thắc mắc khiếu nại về vi phạm này của cơ quan tố tụng cấp huyện trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, bị cáo kiến nghị xử lý đối với cán bộ trại giam X về hành vi

thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Vũ Đình H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 22 giờ 08 phút ngày 06/7/2020 tại buồng giam riêng số 04, tại Phân trại số 02, trại giam X, Cục C10 Bộ Công an, Vũ Đình H đã có hành vi dùng một chiếc chiếu cói cuộn lại thành hình trụ và đập nhiều lần vào Camera giám sát an ninh, nhãn hiệu Unvision, màu trắng, model: UN-IP0450TL-P6S được gắn trong buồng giam. Hậu quả 01 Camera Unvision, màu trắng, model UN-IP0450TL-P6S hư hỏng hoàn toàn.

[2] Tại Kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 13/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện XL, giá trị sử dụng còn lại của 01 Camera, nhãn hiệu Unvision, màu trắng, model UN-IP0450TL-P6S (đã qua sử dụng) là 2.250.000 đồng.

[3] Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo đề nghị được mời luật sư, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã được Hội đồng xét xử cho bị cáo được trực tiếp liên lạc bằng điện thoại di động với chị Vũ Thị Kim M (chị ruột bị cáo) để mời luật sư, chị bị cáo đã từ chối mời luật sư cho bị cáo, nên bị cáo cũng đồng ý không mời luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, bị cáo cũng không còn có thắc mắc khiếu nại về yêu cầu luật sư tại cấp sơ thẩm. Nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tình hình trật tự xã hội tại địa phương, tại phiên tòa bị cáo không còn cung cấp được tình tiết gì mới, nên không có cơ sở xem xét kháng cáo của bị cáo.

[5] Về áp dụng pháp luật: Bản án sơ thẩm không thực hiện đúng *Mẫu số 27-HS* (Mẫu bản án hình sự sơ thẩm... theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số...); Tại Quyết Định sửa chữa, bổ sung bản án số 18/2021/QĐ-SCBSBA ngày 07/5/2021 không thực hiện đúng *Mẫu số 29 - HS* (Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án (quyết định) ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19/9/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo Vũ Đình H bồi thường số tiền 2.250.000 đồng, bị cáo tự nguyện bồi thường nên cấp sơ thẩm đã ghi nhận.

[7] Đối với đề nghị, kiến nghị của cấp sơ thẩm về việc thi hành án của Tòa nhân dân huyện G Đông, tỉnh Tiền Giang đối với bị cáo Vũ Đình H theo bản án số 01/2008- HSST ngày 15/01/2008, Quyết định thi hành án số 12/QĐ-THA ngày 19/2/2008 của Tòa án nhân dân huyện G Đông, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 05/7/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành công văn số 909/CV-TA về việc thi hành án đối với bị cáo Vũ Đình H. Tại công văn số

505/TAT- KTNV ngày 06/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc tổng hợp hình phạt của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang ngày 24/6/2008 đối với bị cáo Vũ Đình H theo bản án hình sự phúc thẩm số 22/2008/HSPT ngày 20/02/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang và bản án hình sự sơ thẩm số 01/2008-HSST ngày 15/01/2008 của Tòa án nhân dân huyện G Đông, tỉnh Tiền Giang. Buộc bị cáo Vũ Đình H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm tù.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đình H (Nhóc), giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện XL

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Đình H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Tổng hợp với phần hình phạt còn chưa chấp hành tại bản án số 143/2017/HS-PT ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An là 06 năm 02 tháng 13 ngày. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **08 (tám) năm 08 (tám) tháng 13 (mười ba) ngày tù**; Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho trại giam X - Cục C10 Bộ Công an số tiền 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện XL;
- VKSND huyện XL;
- Công an huyện XL;
- CCTHADS huyện XL;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Long Châu